

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG GIA ĐÌNH”

GIÁO VIÊN THỰC HIỆN: Đặng Thị Tuyền

Thời gian thực hiện: Từ 25/11-29 /11/2024

Thứ 2 ngày 25 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học: So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7

LVPT: Phát triển nhận thức

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ nhận biết mối quan hệ hơn kém nhau về số lượng trong phạm vi 7, tạo nhóm có số lượng 7.
- Rèn cho trẻ kỹ năng đếm, quan sát, so sánh, thêm bớt và ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ có 7 con chó bằng lô tô, 7 chuồng chó bằng lô tô, các thẻ số từ 1 đến 6 và 2 thẻ số 7.
- Mô hình trang trại với các nhóm con vật có số lượng phạm vi 7
- Một số đồ dùng đồ chơi để xung quanh lớp có số lượng trong phạm vi 7.
- Mỗi trẻ một bài tập về các nhóm các đối tượng có số lượng trong phạm vi 7, bút cho trẻ.
- Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học

III. Tổ chức

*** HĐ1: Ôn nhận biết nhóm đồ vật có số lượng 7**

- Cô cho trẻ hát bài hát “Gà trống, mèo con và cún con”.
- Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nhắc đến những con vật nào? Những con vật đó sống ở đâu?
- Cô khái quát lại.
- TC: Thăm quan trang trại của bác nông dân:
 - + Cô gợi ý để trẻ lựa chọn trò chơi mà trẻ thích
 - + Cô giới thiệu trò chơi và cho trẻ nêu ý tưởng về cách chơi
 - + Cô nói cách chơi: trẻ quan sát, cô mời cá nhân trẻ đếm số lượng con vật ở mỗi ô theo yêu cầu của cô và gắn số tương ứng.
 - + Cho cả lớp nhận xét, đếm lại số lượng con vật và đọc thẻ số.
 - + Cô yêu cầu trẻ lấy thêm số con vật vào các nhóm cho đủ số lượng bằng 7 và đặt thẻ số.
 - + Cho cả lớp đếm và đọc thẻ số.
- Trẻ lấy rõ đồ dùng về chỗ.

*** HĐ2: So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7**

- Hỏi trẻ trong rô có gì?

- Cô dẫn dắt giới thiệu cho trẻ.
 - + Cho xếp hết số chuồng chó thành hàng ngang từ trái sang phải.
 - + Xếp 6 con chó vào chuồng chó(xếp tương ứng 1-1).
 - + Cho trẻ so sánh 2 nhóm và đếm.
 - + Cho trẻ tạo sự bằng nhau giữa 2 nhóm, so sánh và đếm.
 - + Trẻ chọn thẻ số tương ứng với các nhóm đồ dùng, đếm và đọc thẻ số.
 - + Cô cho trẻ bớt 2 con chó
 - + Cho trẻ so sánh 2 nhóm và đếm số lượng mỗi nhóm.
 - + 7 con chó bớt 2 con chó còn mấy con chó ?
 - + Cho trẻ nhắc lại: 7 bớt 2 còn 5? Cho trẻ tìm và đặt thẻ số tương ứng vào nhóm con chó.
 - + Trẻ đếm và đọc thẻ số ở 2 nhóm
 - + Cô yêu cầu trẻ bớt 2 con chó vào chuồng chó còn lại.
 - + Cho trẻ so sánh 2 nhóm và đếm 5 con chó thêm 2 con chó bằng mấy con chó?
 - + Cho cả lớp nhắc lại: 5 thêm 2 bằng 7.
 - + Cho trẻ chọn thẻ số đặt vào nhóm con chó, đếm và đọc thẻ số ở 2 nhóm.
- (Tương tự cho trẻ bớt 1, 3, 4... theo yêu cầu của cô). Đếm và cất số chuồng chó.

*** HĐ3: Luyện tập củng cố.**

- TC1 “ kết nhóm”

- + Cô gợi ý để trẻ chọn trò chơi theo ý thích
- + Cô giới thiệu trò chơi và hỏi trẻ cách chơi.
- + Cô khái quát lại: Trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh trẻ cầm tay nhau kết thành từng nhóm với số lượng người ở mỗi nhóm theo yêu cầu của cô. Cô và trẻ cùng kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.

-TC2: “ Nối đúng số lượng”

- + Cô gợi ý để trẻ chọn trò chơi theo ý thích
- + Cô giới thiệu trò chơi và hỏi trẻ cách chơi.
- + Cô khái quát lại: trẻ ngồi thành nhóm, phát cho mỗi trẻ 1 bài tập và yêu cầu trẻ vẽ thêm hoặc gạch bớt đối tượng ở mỗi nhóm sao cho số lượng ở mỗi nhóm bằng 7 và nối số tương ứng.
- Cô nhận xét tuyên dương.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ 3 ngày 26 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động: “Chú chó đáng yêu”
LVPT: Phát triển tình cảm - kỹ năng xã hội

I .Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được hành động, cảm xúc của con chó, biết bộc lộ cảm xúc của mình về chú chó được quan sát qua cử chỉ, hành động, lời nói, biết cách chăm sóc bảo vệ những chú chó .
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, chú ý có chủ định, sự hợp tác cùng bạn khi tham gia hoạt động.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, giáo dục trẻ chăm sóc, bảo vệ các con vật gần gũi.

II.Chuẩn bị:

- Nhạc bài hát: “Con cún con” trên vi tính”
- 1 con chó con cảnh con; Video về con chó (Chăm sóc chó, đánh chó, bắt chó....)
- Thức ăn cho chó, áo, nơ hộp bìa cát tông làm chuồng chó. Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.

III. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ cùng hát và vận động minh họa bài hát “Con cún con”
- Bài hát nói về con gì? Nhà bạn nào có nuôi chó? Nuôi chó để làm gì?
- Con có cảm nhận gì khi gia đình con nuôi chó?

*** Hoạt động 2: Chú chó đáng yêu.**

- Cho trẻ xem vi deo về con chó mà cô đã chuẩn bị:
- + Con vừa nhìn thấy những hình ảnh gì từ đoạn vi deo?

- + Những hành động nào cho thấy con chó đang được chăm sóc tốt?
- + Những hình ảnh nào không nên làm với con chó?
- + Nếu gặp những hình ảnh không nên đó con sẽ nói gì?
- Con đã làm gì để chăm sóc con chó nhà mình?
- Được chúng mình chăm sóc biểu hiện của các con chó như thế nào?
- Những biểu hiện đó thể hiện cảm xúc gì của con chó?
- Khi nào con thấy con chó nhà mình buồn? Khi con chó buồn biểu hiện như thế nào?
- Khi chúng mình đi học về con thấy con chó nhà mình như thế nào?
- Điều đó thể hiện cảm xúc gì ?
- Con chó nhà chúng mình làm gì khi có người lạ đến nhà?
- Chó làm thế để làm gì? Cô tạo tình huống cho cả lớp xem con chó.
- Con gì đã xuất hiện ở lớp mình? Con có cảm nhận gì về con chó này?
- Chúng mình cùng chơi với chú chó đáng yêu này nhé: Cho trẻ vuốt ve, sờ... con chó
- + Con có cảm nhận gì khi được chơi với con chó?
- + Khi được các con vuốt ve con chó có biểu hiện gì? Biểu hiện đó thể hiện cảm xúc gì của con chó?
- + Con đoán xem con chó này thích gì nhất? Làm cách nào để chăm sóc con chó?
- Cô khái quát lại.

*** Hoạt động 3: Cùng chăm sóc chó con đáng yêu.**

- Cô chia trẻ về 3 nhóm:
- + Nhóm 1 trang trí chuồng cho chó;
- + Nhóm 2 chải lông và mặc áo cho chó.
- + Nhóm 3 tìm thức ăn cho chó và cho chó ăn.
- Kết thúc giờ học: Cô nhận xét trẻ.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ 4 ngày 27 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học: Làm quen nhóm chữ cái: i,t,c
LVPT: Phát triển ngôn ngữ

I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái i,t,c. Nhận ra được chữ cái trong nhóm từ, từ trọn vẹn.
- Rèn trẻ phát âm đúng, to, rõ ràng, mạch lạc. Phát triển tai nghe cho trẻ.
- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Bộ thẻ chữ đủ cho cô và trẻ , 2 ngôi nhà có gắn thẻ chữ i,t,c
- Tranh có cụm từ: “Con gà trống”
- Đồ dùng đồ chơi trong lớp có chữ i, t, c

III. Hoạt động:

*HĐ1: Ôn định tổ chức

- Cô cho cả lớp giải câu đố:

“Con gì mào đỏ
Gáy ò, ó, o...?”

Là con gì?

- Đàm thoại:

- + Các con vừa giải câu đố về con gì?
- + Cá là động vật sống ở đâu?

+ Ngoài cá ra con còn biết những con vật nào sống dưới nước?

***HĐ2:Làm quen chữ cái i,t,c**

- Cô có gì đây các con
- Cô đưa bức tranh có cụm từ: “Con gà trống”
- Đây là bức tranh gì nhỉ?
- Ở dưới bức tranh có cụm từ mô tả về nội dung bức tranh
- Các con thử đoán xem cụm từ dưới bức tranh được đọc là gì?
- Cô đọc mẫu. Cô cho cả lớp đọc.
- Bạn nào giỏi lên ghép cụm từ: “Con gà trống” bằng thẻ chữ rời giống cụm từ ở dưới bức tranh.

- Cho cả lớp đọc từ vừa ghép.
- Cô giới thiệu và cho trẻ đọc dấu: sắc, ngã, huyền”
- Cô cất tranh đi
- Tìm chữ cái đã học
- Các con ạ! Cụm từ “ Con gà trống ” được ghép bởi nhiều chữ cái trong đó có chữ t,c mà hôm nay cô sẽ giới thiệu đến chúng mình. Còn những chữ cái còn lại giờ sau cô sẽ giới thiệu cho các con.

*** Cô giới thiệu chữ: t,c**

- Tương tự như chữ i
- Cho trẻ tìm chữ i,t,c xung quanh lớp.
- TC : + Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện
+ Cô nói nhanh đặc điểm cấu tạo của chữ nào trẻ dơ thẻ chữ đó lên và đọc to. Hoặc cô phát âm chữ nào thì trẻ phải dơ đúng thẻ chữ đó lên.
- Cho mỗi trẻ nhặt một thẻ chữ i,t,c mà trẻ thích rồi cầm rô đồ dùng cất đi.

*** Cô giới thiệu chữ: i**

- Cô giới thiệu chữ i và cho trẻ đọc nhiều lần(cô sửa sai cho trẻ)
- Cô hỏi và phân tích cấu tạo của chữ i
- Cho trẻ viết chữ i trên không
- Cho trẻ đọc chữ i theo yêu cầu của cô.
- Cô giới thiệu 3 kiểu chữ i (In hoa, in thường, viết thường)
- Ba loại chữ này có cách viết như thế nào ?
- Lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm.

***HĐ3: Trò chơi**

-Trò chơi 1: Tìm về ao cá

+ Cách chơi: Cho trẻ cầm trên tay thẻ chữ mà trẻ yêu thích. Khi có hiệu lệnh về đúng ao cá thì trẻ tìm về đúng với ao cá giống với thẻ chữ mà trẻ cầm trên tay.

- Trò chơi 2 :Ai nhanh nhất

- Cách chơi : Cô cho trẻ về 3 nhóm gạch chân chữ cái i, t, c trong bài thơ mà cô đã chuẩn bị.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 28 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học: Bò chui qua ống dài 1,5x0,6m

LVPT: Phát triển thể chất

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m đúng tư thế theo hướng dẫn của cô.
- Rèn kỹ năng bò bằng bàn tay căng chân qua ống dài 1,5m x 0.6m, rèn tính bền bỉ và khéo léo cho trẻ.
- Trẻ có ý thức học tập tốt; hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- ống dài 1,5m x 0.6cm, chỗ tập sạch sẽ, vạch kẻ.
- Nhạc bài hát: “ Con gà trống”

- Các đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.
- Vòng.

III. Tổ chức

* Hoạt động 1: Khởi động

- Cô và trẻ chơi trò chơi “Bắt chước tiếng kêu của các con vật”.
- Cho trẻ kể tên một số con vật mà trẻ biết ?
- Cho trẻ đi với các kiểu đi khác nhau theo hướng dẫn của cô.

* Hoạt động 2: Trọng động.

- Tập bài tập PTC lần lượt các động tác mỗi động tác 2 lần 8 nhịp:

- Tay: Đánh chéo 2 tay ra 2 phía trước, sau
- Bụng: Cúi về trước, ngửa ra sau
- Chân: Nâng cao chân, gập gối
- Bật: tách khếp chân

- ĐTNM: ĐT bụng tập thêm 1 lần 8 nhịp.

- VĐCB: Bò qua ống dài 1,5m x 0.6m.

+ Cô hướng trẻ lại gần cô, giới thiệu đồ dùng đã chuẩn bị và gợi ý cho trẻ lựa chọn vận động theo ý tưởng của trẻ.

+ Cô giới thiệu bài tập VĐCB và gọi 1 trẻ lên tập thử và cho trẻ nhận xét khi bạn tập xong.

+ Cô tập mẫu 2 lần, lần 2 cô tập và nói cách thực hiện:

+ Tư thế chuẩn bị : Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” đứng sau vạch chuẩn, quỳ gối xuống, hai bàn tay, cẳng chân áp sát sàn, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh “bò” thì bò bằng tay nọ chân kia, cẳng chân áp sát sàn, bò thẳng hướng sao cho đầu và người không chạm vào ống. sau khi bò xong đứng dậy đi về cuối hàng.

+ Gọi 2 trẻ khá lên tập và cho cả lớp nhận xét.

+ Cho trẻ thực hiện, cô động viên, khuyến khích để trẻ tập tốt hơn. (Cho trẻ thực nhiều lần)

+ Cô nhận xét và tuyên dương trẻ

+ Cô hỏi lại trẻ tên vận động .

*TC: Gà nhanh (Ném trúng vòng)

- Luật chơi: Trẻ đi vòng tròn nghe nhạc khi nào nhạc dừng 2 đội nhặt thật nhanh các túi cát và ném vào vòng tròn. Khi có tiếng sặc xô không được ném nữa.Đội gà đỏ ném túi cát vào vòng đỏ, đội gà vàng ném túi cát vào vòng vàng. Đội nào ném được nhiều túi cát và vòng hơn đội đó thắng cuộc.

- Cho cả lớp cùng chơi 2 lần, khen động viên trẻ kịp thời

*** Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Hướng trẻ lại gần cô và cho trẻ đi nhẹ nhàng theo cô vài vòng quanh lớp.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 29 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động: Vẽ con gà trống (mẫu)

LVPT: Phát triển thẩm mỹ

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ đã học để vẽ con gà trống theo mẫu của cô.
- Rèn trẻ kỹ năng vẽ, kỹ năng cầm bút và tư thế ngồi đúng khi vẽ, cách kết hợp màu sắc và bố cục tranh cho trẻ.
- Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình .

II. Chuẩn bị:

- Giấy vẽ, sáp màu đủ cho cả lớp.
- Tranh mẫu của cô: 3 tranh
- +Tranh 1: Tranh vẽ chú gà trống đang gáy
- + Tranh 2: Tranh vẽ chú gà trống đang mổ thóc

- + Tranh 3 :Tranh vẽ gà trống đang đi trong sân
- Nhạc các bài hát: Con gà trống
- Bảng để gắn tranh và bài vẽ của trẻ. Các đồ dùng hỗ trợ cho giờ học

III. Tổ chức

*HĐ1: Trò chuyện cùng trẻ

- Cô cùng trẻ hát bài “ Con gà trống”
- Trong bài hát có nhắc đến con vật nào?
- Con biết gì về con gà trống?
- Cô khái quát lại

*HĐ2: Quan sát tranh và đàm thoại

* Cô tạo tình huống xuất hiện bức tranh số 1: Gà trống đang gáy

- Bức tranh này vẽ gì ?
- Con có nhận xét gì về cách vẽ con gà trống trong bức tranh này ?
- + Con gà trống cô vẽ có những phần nào?
- + Mình con gà cô vẽ như thế nào ?
- + Đầu gà cô vẽ có đặc điểm gì?
- + Trên đầu gà còn có gì, cô vẽ các chi tiết đó bằng những nét gì?
- + Cổ gà cô vẽ như thế nào?
- + Con có nhận xét gì cách vẽ những chiếc lông đuôi của chú gà trống?
- Cô tô màu chú gà trống này như thế nào?
- + Còn chân gà trống thì sao ?
- Cô khái quát lại cách vẽ con gà trống trong tranh số 1.

* Cho trẻ quan sát bức tranh số 2 và số 3

- Cách vẽ con gà trống trong bức tranh số 2 có gì khác trong bức tranh số 1?
- Còn cách vẽ chú gà trống trong bức tranh số 3 như thế nào?
- Ngoài con gà trống trong các bức tranh cô còn vẽ gì?
- Cô vẽ các họa tiết đó như thế nào?
- Con có nhận xét gì về màu sắc và bố cục của các bức tranh?
- Cô khái quát lại và vẽ mẫu kết hợp nói cách vẽ cho trẻ quan sát:

+ Cô cầm bút bên tay phải và sử dụng bút bằng 3 đầu ngón tay, ngón cái và ngón trỏ cô cầm bút, ngón giữa đỡ phía dưới bút sau đó cô bắt đầu vẽ. Cô vẽ mình gà là 1 hình tròn lớn ở chính giữa của tờ giấy. Tiếp theo cô vẽ đầu gà là 1 hình tròn nhỏ. Sau đó cô

nổi giữa mình gà và đầu gà là 2 nét thẳng song song nhau. Đuôi gà trông cô vẽ bằng những nét cong dài.xếp cạnh nhau. Tiếp theo cô vẽ chân chú gà trông là những nét xiên. Con nhìn xem trên đầu gà còn thiếu gì?. Bây giờ cô sẽ vẽ mào gà là những nét cong gấp khúc, mắt gà là hình tròn nhỏ. Mỏ gà cô vẽ giống hình tam giác..... sau đó cô sẽ chọn bút màu và tô màu cho chú gà trông. (Cô vừa nói vừa tô)

- Cô hỏi ý tưởng của trẻ

+ Con thích vẽ bức tranh nào? Con vẽ như thế nào?

+ Để có bức tranh đẹp chúng mình phải cầm bút và ngồi vẽ như thế nào?

***HD3: Trẻ thực hiện**

- Trẻ thực hiện.

- Cô quan sát, hướng dẫn trẻ khi cần thiết.

***HD4: Trưng bày sản phẩm**

- Gắn bài vẽ của trẻ lên bảng cho cả lớp quan sát và nhận xét.

- Cho trẻ nhận xét bài của nhau. Cô nhận xét chung và cho trẻ đặt tên cho bài vẽ của mình.

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt

Người soạn